QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON HẠNH PHÚC Ở THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

LÊ THÙY LINH
Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
NGUYỄN THỊ THƯƠNG
Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Nhận bài ngày 07/5/2025. Sửa chữa xong 12/5/2025. Duyệt đăng 17/5/2025.

Abstract

In modern education, where the focus is on holistic development, emotional nurturing, and building a positive learning environment, the development and management of happy kindergartens has become an area of interest for preschool administrators. This article examines the current state of happy kindergartens development management in Que Vo town, Bac Ninh province. The findings indicate that the management is generally effective, particularly in clearly assigning responsibilities, following appropriate timelines, and supporting teachers in a timely manner. However, challenges remain in coordination mechanisms and in the irregular implementation of monitoring and evaluation. The article proposes the establishment of clearer coordination frameworks and stronger inspection and supervision to improve the effectiveness of this activity.

Keywords: *Happy kindergarten, preschool management, happy school, Que Vo town, Bac Ninh.*

1. Mở đầu

Khái niệm "trường học hạnh phúc" xuất hiện từ định hướng của UNESCO trong việc thúc đẩy hòa bình thông qua giáo dục, đặc biệt nhấn mạnh hai trụ cột "học cách sống cùng nhau" và "học để biết" (UNESCO, 2016). Báo cáo "Trường học hạnh phúc: Khuôn khổ cho người học ở châu Á - Thái Bình Dương" đã xác lập 22 tiêu chí để kiến tạo môi trường học hạnh phúc, xoay quanh ba yếu tố: con người, quá trình và địa điểm, nhằm nâng cao sức khỏe tinh thần, cảm xúc và hiệu suất học tập [1], [2]. Trường mầm non hạnh phúc (TMNHP) là cơ sở giáo dục mầm non được tổ chức và vận hành nhằm kiến tạo một môi trường giáo dục tích cực, trong đó trẻ được yêu thương, tôn trọng và phát triển toàn diện; giáo viên (GV) được làm việc trong điều kiện an toàn, nhân văn, có sự ghi nhận và hỗ trợ; phụ huynh và cộng đồng được kết nối, đồng hành cùng nhà trường [3]. Môi trường ấy đáp ứng các tiêu chí cốt lõi gồm yêu thương - an toàn - tôn trọng - thấu hiểu, góp phần nuôi dưỡng hạnh phúc học đường ngay từ những năm đầu đời của trẻ. "Xây dựng trường học hạnh phúc" là một khái niệm mới trong giáo dục hiện đại, thể hiện sự chuyển dịch từ mô hình giáo dục truyền thống sang giáo dục nhân văn - phát triển toàn diện. Theo tác giả Nguyễn Văn Hòa [4], Đỗ Thị Thảo [5]: Xây dựng trường học hạnh phúc là quá trình tạo lập và duy trì môi trường giáo dục thân thiện, nơi học sinh (HS), GV và nhân viên đều cảm thấy được ghi nhận, tôn trọng và phát triển tiềm năng của bản thân một cách tích cực. Tác giả Nguyễn Thị Mỹ Lệ [6], Nguyễn Văn Cao, Trần Lương [7] nhấn mạnh rằng xây dựng TMNHP không chỉ là một hoạt động cải thiện cơ sở vật chất hay chương trình giáo dục mà là quá trình liên tục, phối hợp nhiều mặt từ quản lý, giảng dạy, tương tác, đến sự tham gia của cộng đồng nhằm tạo ra một môi trường mà mọi thành viên đều cảm nhận được sự an toàn, yêu thương, và hạnh phúc. Tại thị xã Quế Võ, việc xây dựng TMNHP đã được triển khai với nhiều nỗ lực từ hoạch định kế hoạch, huy động nguồn lực, tổ chức đào tạo đội ngũ đến cải tiến phương pháp giáo dục và truyền thông cộng đồng. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, công tác quản lý hoạt động xây dựng TMNHP vẫn còn gặp không ít khó khăn: sự phối hợp chưa đồng

Email: linhlt@tnue.edu.vn

bộ, năng lực quản lý còn chênh lệch, nguồn lực tài chính hạn chế, và chưa có hệ thống tiêu chí – giám sát cụ thể. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến tính hiệu quả, bền vững và khả năng nhân rộng của mô hình. Bài báo này tập trung khảo sát và phân tích thực trạng quản lý hoạt động xây dựng TMNHP tại thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, xác định những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân trong quá trình triển khai; đánh giá vai trò của hiệu trưởng, đồng thời đề xuất các ý kiến nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và phát triển mô hình TMNHP một cách đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Tổ chức khảo sát thực trạng quản lý hoạt động xây dựng trường mầm non hạnh phúc ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

2.1.1. Mục tiêu khảo sát: Khảo sát nhằm phát hiện, đánh giá thực trạng xây dựng TMNHP và quản lý hoạt động xây dựng TMNHP ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh làm cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các biện pháp quản lý có tính cấp thiết và khả thi.

2.1.2. Số lượng khách thể và địa bàn khảo sát: Khảo sát được tiến hành ở 21 trường mầm non trên địa bàn thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Đối tượng khảo sát gồm: Hiệu trưởng, Hiệu phó các trường mầm non trên địa bàn thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (36 người); GV các trường mầm non (44 người) (gọi tắt là nhóm CB,GV); Lãnh đạo, chuyên viên Phòng GD&ĐT thị xã; cán bộ các cơ quan, ban, ngành đoàn thể; phụ huynh (100 người) (gọi tắt là nhóm LĐ,PH)

2.1.3. Thời gian khảo sát: từ tháng 12/2024 đến tháng 01/2025

2.1.4. Phương pháp khảo sát và xử lý kết quả: Sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu thực tiễn trong đó phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi là phương pháp nghiên cứu chính, kết hợp với phương pháp phỏng vấn, tổng kết kinh nghiệm. Để lượng hóa các mức độ đánh giá, nhóm tác giả đã tiến hành cho điểm tương ứng với các mức độ và tính điểm trung bình, cách tính điểm được thể hiện như sau: Mức yếu: 1 điểm (từ 1,0 - 1,75), Mức trung bình 2 điểm (từ 1,76 - 2,50), Mức khá 3 điểm (2,51 - 3,25), Mức tốt 4 điểm (3,26 - 4,0).

2.2. Kết quả khảo sát thực trạng quản lý hoạt động xây dựng trường mầm non hạnh phúc ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

2.2.1. Thực trạng lập kế hoạch xây dựng trường mầm non hạnh phúc ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Xây dựng mục tiêu, kế hoạch công tác là một khâu đầu tiên, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quản lý giáo dục. Muốn chỉ đạo, tổ chức, kiểm tra có hiệu quả phải dựa vào việc xác định mục tiêu và lập kế hoạch hoạt động. Khảo sát ý kiến của 36 cán bộ quản lý (CBQL), 44 GV mầm non và 100 Lãnh đạo, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã, cán bộ các cơ quan, ban, ngành đoàn thể; phụ huynh về thực trạng lập kế hoạch, kết quả khảo sát thể hiện như sau:

TT	Lập kế hoạch	Cán bộ, giáo viên	Lãnh đạo, chuyên viên, phụ huynh
1	Điều kiện và mức độ sẵn sàng được thực hiện bài bản.	3,00	3,15
2	Hiệu trưởng phân tích đúng thực trạng, nhận diện điểm mạnh – yếu, cơ hội – thách thức.	3,05	3,05
3	Kế hoạch xác định rõ tầm nhìn, mục tiêu tổng quát và cụ thể theo giai đoạn.	3,11	3,30
4	Nội dung kế hoạch phù hợp thực tiễn, khả thi và linh hoạt.	3,17	3,10
5	Phân công rõ vai trò, trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân.	3,28	3,15
6	Dự kiến đầy đủ và huy động hiệu quả các nguồn lực.	3,09	3,15
7	Xác định rủi ro và biện pháp điều chỉnh kịp thời.	3,25	3,40
8	Có cơ chế tổ chức thực hiện và giám sát hiệu quả.	3,08	3,35
9	Tiêu chí đánh giá kết quả được xác định rõ.	2,94	3,25
10	Kế hoạch có sự tham gia, góp ý và đồng thuận từ các bên liên quan.	3,31	3,20
	ĐTB chung	**3,13**	**3,21**

Bảng 1: Kết quả khảo sát thực trạng lập kế hoạch xây dựng trường MNHP ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Kết quả khảo sát cho thấy công tác lập kế hoạch xây dựng TMNHP tại các trường mầm non ở Quế Võ

đạt mức khá, với điểm trung bình từ 3,00 đến 3,28 ở cả hai nhóm đối tượng. Tiêu chí khảo sát nhu cầu, điều kiện thực tế và mức độ sẵn sàng đạt 3,00 CB,GV và 3,15 LĐ,PH, cho thấy việc đánh giá đầu vào còn thiếu phối hợp. Trong phỏng vấn, khi hỏi *"Việc khảo sát được thực hiện ra sao, có huy động GV – phụ huynh không?"*, một hiệu trưởng cho biết: *"Chúng tôi chủ yếu đánh giá nội bộ, chưa lấy ý kiến rộng rãi"*. Tiêu chí phân tích thực trạng, nhận diện điểm mạnh – yếu đạt 3,05. Tiêu chí xác định tầm nhìn, mục tiêu theo từng giai đoạn đạt 3,11 CB,GV và 3,30 LĐ,PH, phản ánh phụ huynh kỳ vọng cao hơn GV về định hướng. Nội dung kế hoạch phù hợp, khả thi đạt 3,17 và 3,10, cho thấy có gắn với thực tiễn nhưng cần linh hoạt hơn.

Tiêu chí phân công nhiệm vụ rõ ràng đạt 3,28 CB,GV và 3,15 LĐ,PH, thể hiện hiệu quả nội bộ nhưng còn thiếu minh bạch với bên ngoài. Trả lời câu hỏi *"Việc phân công có được phổ biến công khai không?"*, Bà T.T.Q.Q hiệu trưởng trường mầm non P.L cho biết: *"Chủ yếu triển khai trong tổ chuyên môn, chưa truyền đạt rộng"*. Tiêu chí dự kiến và huy động nguồn lực đạt 3,09 và 3,15, phản ánh nỗ lực ban đầu nhưng cần hỗ trợ từ cấp trên. Đáng chú ý, xác định rủi ro và giải pháp điều chỉnh chỉ đạt 3,00 và ít người chọn. Khi được hỏi *"Kế hoạch có tính đến rủi ro không?"*, H.T.M phó hiệu trưởng trường mầm non P.M trả lời: *"Chúng tôi chưa đưa vào cụ thể, chủ yếu ứng phó theo tình huống"*.

Tổng thể, lập kế hoạch xây dựng TMNHP tại Quế Võ có nền tảng tương đối tốt, nổi bật ở phân công và xác định mục tiêu. Tuy nhiên, hạn chế ở khâu dự báo rủi ro, huy động lực lượng tham gia và cơ chế phản hồi cần sớm được cải thiện để nâng cao hiệu quả triển khai.

2.2.2. Thực trạng tổ chức xây dựng trường mầm non hạnh phúc ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Kết quả khảo sát được thể hiện ở bảng sau:

TT	Tổ chức	Cán bộ, giáo viên	Lãnh đạo, chuyên viên, phụ huynh
1	Hiệu trưởng xác định hệ thống tổ chức phù hợp định hướng TMNHP.	3,01	3,1
2	Phân công rõ vai trò, nhiệm vụ, không chồng chéo.	3,08	3,2
3	Thiết lập cơ chế phối hợp linh hoạt, hiệu quả giữa các bộ phận.	3	3,35
4	Giao nhiệm vụ cho GV phù hợp năng lực và điều kiện lớp học.	3,14	3,25
5	Tạo điều kiện phụ huynh tham gia và phối hợp xây dựng TMNHP.	3,18	3,35
6	Các tổ chức chuyên môn vận hành dân chủ, đúng mục tiêu.	3,06	3
7	Môi trường làm việc khuyến khích đóng góp và hỗ trợ lẫn nhau.	2,98	3,3
8	Hoạt động xây dựng TMNHP thúc đẩy tinh thần hợp tác, gắn bó.	3,25	3,4
	ĐTB chung	**3,09**	**3,24**

Bảng 2: Kết quả khảo sát thực trạng tổ chức xây dựng TMNHP ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Tổ chức là yếu tố then chốt đảm bảo sự phối hợp hiệu quả giữa các lực lượng trong xây dựng TMNHP.

Khảo sát cho thấy công tác tổ chức tại các cơ sở mầm non đạt mức khá, với điểm trung bình 3,09 CB,GV và 3,24 LĐ,PH. Hiệu trưởng đã bước đầu thiết lập hệ thống tổ chức phù hợp định hướng TMNHP (3,01 và 3,10), song cần điều chỉnh để tăng tính đồng bộ. Việc phân công nhiệm vụ rõ ràng được đánh giá cao (3,08 và 3,20), thể hiện nỗ lực tổ chức nhân sự hợp lý.

Tuy nhiên, cơ chế phối hợp giữa các bộ phận còn chênh lệch trong nhận định (3,00 từ GV và 3,35 từ nhóm còn lại), cho thấy vướng mắc trong thực tiễn. Việc phân công phù hợp năng lực giáo viên (3,14 và 3,25) thể hiện hướng cá nhân hóa trong quản lý. Phụ huynh được tạo điều kiện tham gia xây dựng TMNHP (3,18 và 3,35), phản ánh vai trò cộng đồng được chú trọng. Một số tổ chức nội bộ như tổ chuyên môn, hội đồng sư phạm vận hành đúng mục tiêu (3,06 và 3,50), nhưng vẫn cần nâng cao để đáp ứng kỳ vọng.

Môi trường làm việc hỗ trợ, khuyến khích chia sẻ có điểm thấp nhất (2,98 và 3,30), cho thấy khoảng trống trong văn hóa tích cực. Các hoạt động tổ chức góp phần tăng cường đoàn kết (3,25 và 3,40), khẳng định vai trò của hoạt động tập thể. Nhìn chung, công tác tổ chức đạt nhiều kết quả tích cực nhưng cần tiếp tục hoàn thiện, đặc biệt ở khía cạnh phối hợp nội bộ và xây dựng văn hóa chia sẻ. Phỏng vấn, bà N.T.H (trường MN N.X) chúng tôi được biết: "Việc phối hợp giữa các bộ phận còn hạn chế, dù kế hoạch phân công rõ ràng. Một số giáo viên chưa thực sự hiểu rõ vai trò của mình trong mục tiêu chung".

Tóm lại, tổ chức xây dựng TMNHP tại Quế Võ đã có nhiều điểm tích cực, song cần cải thiện thêm ở môi trường làm việc và sự phối hợp đồng thuận để mô hình hoạt động hiệu quả hơn.

2.2.3. Thực trạng chỉ đạo xây dựng trường mầm non hạnh phúc ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

TT	Chỉ đạo	Cán bộ, giáo viên	Lãnh đạo, chuyên viên, phụ huynh
1	Hiệu trưởng định hướng rõ và truyền đạt mục tiêu, giá trị TMNHP.	3,13	2,95
2	Chỉ đạo qua tương tác tích cực, lắng nghe và hỗ trợ, không mệnh lệnh một chiều.	3,23	3,1
3	Điều hành tiến độ triển khai đúng lộ trình, kịp thời.	3,33	3,3
4	Họp điều hành, trao đổi chuyên đề được tổ chức định kỳ, cập nhật tiến độ.	3,26	3,25
5	GV được khích lệ đổi mới phương pháp, xây dựng lớp học thân thiện.	3,14	3,15
6	Hiệu trưởng thường xuyên động viên, hỗ trợ GV vượt qua khó khăn.	3,25	3,35
7	Truyền thông nội bộ và đối ngoại được chỉ đạo linh hoạt, hiệu quả.	3,19	3,5
8	Hiệu trưởng chủ động điều hòa quan hệ, xử lý mâu thuẫn, giữ môi trường tích cực.	3,1	3,4
	ĐTB chung	**3,2**	**3,25**

Bảng 3: Kết quả khảo sát thực trạng chỉ đạo xây dựng TMNHP ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Công tác chỉ đạo xây dựng trường MNHP tại Quế Võ đạt mức khá, với điểm trung bình 3,20 GV và 3,25 (lãnh đạo, phụ huynh), cho thấy có chuyển biến tích cực, dù vẫn cần cải thiện một số nội dung.

Tiêu chí truyền đạt định hướng và giá trị TMNHP đạt 3,13 và 2,95 – GV cảm nhận được định hướng từ hiệu trưởng, trong khi lãnh đạo và phụ huynh cho rằng hiệu quả truyền thông nội bộ còn hạn chế. Bà L.T.Y (hiệu trưởng trường MN C.P) cho biết: "Khó khăn lớn là việc truyền đạt định hướng trường học hạnh phúc đến toàn thể đội ngũ chưa thực sự hiệu quả. Một số giáo viên còn hình dung mơ hồ về mô hình này, dẫn đến tiếp cận chưa thống nhất". Chỉ đạo dân chủ, lắng nghe, hỗ trợ đạt 3,23 và 3,10 – phản ánh môi trường làm việc tích cực đang hình thành. Điều hành tiến độ đúng lộ trình được đánh giá cao (3,33 và 3,30), thể hiện năng lực điều hành hiệu quả. Các cuộc họp chuyên đề đạt 3,26 và 3,25 – cho thấy sự quan tâm đến tiến độ và truyền thông nội bộ. Khuyến khích đổi mới phương pháp, tổ chức lớp học thân thiện đạt 3,14 và 3,15 – ghi nhận nỗ lực đổi mới từ GV. Bà N.T.T (phó hiệu trưởng trường MN V.H) chia sẻ: "Thuận lợi lớn nhất là sự đồng thuận của đội ngũ GV. Các thầy cô sẵn sàng đổi mới, tích cực tham gia hoạt động xây dựng môi trường tích cực, đây là nền tảng rất quan trọng để triển khai hiệu quả mô hình". Động viên, hỗ trợ GV khi gặp khó khăn đạt 3,25 và 3,35 – phản ánh vai trò lãnh đạo nhân văn. Truyền thông nội bộ và đối ngoại đạt 3,19 và 3,50 – được đánh giá cao từ phía lãnh đạo, phụ huynh. Xây dựng tinh thần đoàn kết nội bộ đạt 3,10 và 3,40 – thể hiện sự chú trọng đến văn hóa tổ chức.

Tổng thể, công tác chỉ đạo được triển khai khá đồng đều, nổi bật ở điều hành tiến độ, động viên đội ngũ và tổ chức chuyên đề. Tuy nhiên, cần tiếp tục nâng cao hiệu quả truyền thông nội bộ và củng cố sự thống nhất tư tưởng trong toàn trường.

2.2.4. Thực trạng đánh giá kết quả xây dựng trường mầm non hạnh phúc ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Hoạt động kiểm tra - đánh giá có ý nghĩa quan trọng, kết quả kiểm tra, đánh giá sẽ là căn cứ đánh giá đúng thực trạng thực hiện kế hoạch xây dựng TMNHP ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, từ đó có những chỉ đạo kịp thời, uốn nắn được những lệch lạc, khuyến khích và hỗ trợ những sáng kiến hay, bảo đảm thực hiện tốt mục tiêu xây dựng TMNHP ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

TT	Kiểm tra, đánh giá	Cán bộ, giáo viên	Lãnh đạo, chuyên viên, phụ huynh
1	Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra – đánh giá rõ ràng trong suốt quá trình.	3,24	3,1
2	Đánh giá tập trung phản hồi tích cực, hỗ trợ cải tiến, không tạo áp lực.	3,19	3,2
3	Nội dung đánh giá toàn diện: trẻ, giáo viên, lãnh đạo, môi trường.	3,15	3
4	Sử dụng linh hoạt công cụ: bảng hỏi, quan sát, phỏng vấn, phản hồi tổ chuyên môn.	3,26	3,25

5	Áp dụng đồng thời tự đánh giá nội bộ và giám sát ngoài.	3,34	3,35
6	Tổ chức đánh giá định kỳ, kết hợp hội thảo chuyên đề và góp ý tập thể.	3,1	3,15
7	Kết quả đánh giá được dùng để điều chỉnh kế hoạch phù hợp, hiệu quả.	3,28	3,05
8	Phản hồi đánh giá trung thực, tôn trọng, khích lệ đội ngũ phát triển.	3,45	3,3
	ĐTB chung	3,25	3,18

Bảng 4: Kết quả khảo sát thực trạng kiểm tra, đánh giá xây dựng TMNHP ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Kết quả khảo sát cho thấy công tác kiểm tra – đánh giá xây dựng TMNHP đạt mức khá, với điểm trung bình 3,25 CB,GV và 3,18 LĐ,PH, phản ánh sự quan tâm bước đầu đến hoạt động này. Tiêu chí lập kế hoạch kiểm tra – đánh giá rõ ràng đạt 3,24 và 3,10, thể hiện sự chủ động từ hiệu trưởng, tuy nhiên nội dung kế hoạch vẫn thiên về hình thức, thiếu tiêu chí cụ thể. Một hiệu trưởng chia sẻ: "Chúng tôi có lịch kiểm tra định kỳ nhưng chưa thường xuyên điều chỉnh khi triển khai". Kiểm tra mang tính hỗ trợ, không gây áp lực đạt 3,19 và 3,20 – một tín hiệu tích cực. Giáo viên T.T.L (trường MN Q.T) xác nhận lãnh đạo thường động viên thay vì gây áp lực thành tích. Tiêu chí đánh giá toàn diện đạt 3,15 và 3,00 – cho thấy còn thiên về hoạt động, chưa chú trọng cảm xúc, trải nghiệm của trẻ. Quan sát cho thấy đánh giá chủ yếu qua hồ sơ, thiếu công cụ đo lường hạnh phúc thực chất. Sử dụng công cụ đánh giá linh hoạt đạt 3,26 và 3,25, áp dụng kết hợp tự đánh giá và đánh giá ngoài đạt 3,34 và 3,35 – điểm mạnh rõ nét. Tuy nhiên, tự đánh giá của giáo viên còn sơ sài. Tiêu chí đánh giá định kỳ, tổ chức góp ý đạt 3,10 và 3,15. Hiệu trưởng trường MN P.M cho biết: "Có góp ý nhưng chưa thường xuyên; nhiều GV còn ngại chia sẻ khó khăn."

Kết quả đánh giá được dùng để điều chỉnh kế hoạch đạt 3,28 và 3,05, song chưa đồng đều giữa các trường. Tiêu chí được đánh giá cao nhất là phản hồi trung thực, khích lệ phát triển đội ngũ (3,45 và 3,30), cho thấy yếu tố động viên phát huy tác dụng.

Tổng thể, công tác kiểm tra – đánh giá có nhiều chuyển biến tích cực, đặc biệt trong việc kết hợp đánh giá trong – ngoài và tạo môi trường hỗ trợ. Tuy nhiên, cần tăng cường tính linh hoạt, bổ sung công cụ đánh giá cảm xúc – trải nghiệm và sử dụng kết quả đánh giá một cách thực chất hơn.

2.2.5. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động xây dựng trường mầm no hạnh phúc ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

TT	Các yếu tố ảnh hưởng	Cán bộ, giáo viên	Lãnh đạo, chuyên viên, phụ huynh
1	Chủ trương, chính sách giáo dục và định hướng phát triển GDMN	3,28	3,4
2	Điều kiện kinh tế – xã hội địa phương	3,34	3,35
3	Sự chỉ đạo và hỗ trợ của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên	3,56	3,5
4	Hiệu trưởng và đội ngũ cán bộ quản lý nhà trường	3,33	3,3
5	Đội ngũ GV và nhân viên	3,05	3,2
6	Phụ huynh HS	3,0	3,25
	ĐTB chung	3,26	3,33

Bảng 5: Kết quả khảo sát thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động xây dựng TMNHP ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Công tác quản lý xây dựng TMNHP không chỉ phụ thuộc vào nỗ lực nội tại của cơ sở giáo dục, mà còn chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố khách quan – chủ quan. Kết quả khảo sát tại thị xã Quế Võ cho thấy, các yếu tố này có mức tác động khá cao, với điểm trung bình 3,26 (CB,GV) và 3,33 (LĐ, PH).

Chính sách giáo dục và định hướng phát triển mầm non được đánh giá cao (3,28 và 3,40), khẳng định vai trò then chốt của chính sách vĩ mô trong việc tạo động lực và khung pháp lý cho mô hình TMNHP. Điều kiện kinh tế – xã hội địa phương có ảnh hưởng lớn theo GV (3,34), nhưng ít được nhóm lãnh đạo – phụ huynh đánh giá cao (2,35), cho thấy sự khác biệt trong nhận thức về vai trò của cơ sở vật chất và nguồn lực địa phương. Sự chỉ đạo và hỗ trợ từ cơ quan quản lý cấp trên là yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất (3,56 và 3,50), thể hiện vai trò định hướng và hỗ trợ triển khai mô hình. Hiệu trưởng và cán bộ quản lý cũng có ảnh hưởng lớn (3,33 và 3,30), phản ánh vai trò dẫn dắt, điều phối ở cấp cơ sở. Đội ngũ GV – nhân viên được đánh giá cao (3,25 và 3,40), đặc biệt trong việc xây dựng môi trường giáo dục

tích cực. Phụ huynh HS có điểm thấp hơn (3,18 và 3,25), nhưng vẫn là lực lượng cần thiết trong việc hợp tác tạo dựng trường học hạnh phúc.

Tổng thể, các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý TMNHP đều ở mức khá cao. Trong đó, sự hỗ trợ từ cấp quản lý, năng lực đội ngũ và hệ thống chính sách giáo dục là những yếu tố quyết định. Để nâng cao hiệu quả quản lý, cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp và cộng đồng.

2.3. Đánh giá chung về tình hình quản lý xây dựng trường mầm non hạnh phúc ở thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

2.3.1. Những kết quả đạt được

Việc lập kế hoạch được thực hiện tương đối đầy đủ, nội dung sát thực tiễn, phân công rõ vai trò giữa các lực lượng trong trường. Công tác tổ chức triển khai hiệu quả, tạo điều kiện phối hợp giữa các bộ phận và bước đầu thu hút phụ huynh tham gia. Ban Giám hiệu thể hiện sự chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo, khuyến khích đổi mới và hỗ trợ GV. Hoạt động kiểm tra – đánh giá chuyển hướng tích cực, tập trung vào phản hồi mang tính khích lệ, linh hoạt trong công cụ và điều chỉnh theo kết quả. Các yếu tố tác động như chính sách, vai trò hiệu trưởng và sự hỗ trợ từ cấp trên có ảnh hưởng rõ rệt, tích cực đến quá trình triển khai mô hình.

2.3.2. Những hạn chế, thiếu sót

Việc quản lý xây dựng TMNHP đã được quan tâm, song còn thiên về hình thức, thời gian và địa điểm hơn là chất lượng thực hiện. Công tác tổ chức còn chưa đồng bộ, một số nội dung như khảo sát nhu cầu, cơ chế hỗ trợ các lực lượng, hay phối hợp giữa các chủ thể vẫn còn hạn chế. Hoạt động kiểm tra – đánh giá chưa được thực hiện thường xuyên, chưa tạo động lực thúc đẩy thực hiện mô hình.

2.3.3. Nguyên nhân của hạn chế, thiếu sót

Một số cán bộ quản lý, GV, phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về mô hình trường học hạnh phúc. Thiếu cơ chế hướng dẫn cụ thể và công cụ đánh giá chuẩn hóa từ cấp trên khiến các trường gặp khó khăn khi triển khai. Khối lượng công việc lớn, cán bộ quản lý kiêm nhiệm nhiều vai trò nên chưa theo sát đầy đủ. Ngoài ra, sự hỗ trợ từ địa phương chưa đồng đều, nguồn lực tài chính và nhân sự vẫn còn hạn chế.

3. Kết luận và ý kiến đề xuất

Việc quản lý hoạt động xây dựng TMNHP tại thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh bước đầu đạt được kết quả tích cực, thể hiện qua sự quan tâm của các cấp quản lý, tinh thần đổi mới của nhà trường và sự vào cuộc của đội ngũ GV. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại hạn chế về phối hợp lực lượng, đánh giá thực trạng và thiếu cơ chế hỗ trợ đồng bộ.

Để nâng cao hiệu quả quản lý, cần phải ban hành hướng dẫn thống nhất về tiêu chí TMNHP; tăng cường bồi dưỡng cán bộ, GV về giáo dục hạnh phúc; hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa nhà trường – phụ huynh – cộng đồng và huy động hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ triển khai mô hình phù hợp với điều kiện địa phương.

Tài liệu tham khảo

[1] UNESCO (2016), *Trường học hạnh phúc: Khung lý luận về hạnh phúc người học tại khu vực Châu Á – Thái Bình Dương*, Văn phòng UNESCO Bangkok và Cục Giáo dục Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, nguồn: https://unesdoc.unesco.org/ark:/48223/pf00002441402.

[2] Nguyễn Thị Thu Hà (2015), "*Xây dựng trường học hạnh phúc" - Mục tiêu hướng đến của nhiều trường học ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay*", Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, số 5.

[3] Nguyễn Thị Tuyết Hạnh (2022), *Xây dựng trường học hạnh phúc và thực hiện giáo dục vì sự phát triển bền vững*, Tạp chí Quản lý giáo dục, số 01, tr. 21-26.

[4] Nguyễn Văn Hòa (2021), *Xây dựng trường học hạnh phúc – Từ lý luận đến thực tiễn,* Tạp chí Quản lý Giáo dục, số102, tr. 21-25.

[5] Đỗ Thị Thảo (2023), *Tiếp cận mô hình trường học hiện đại vào xây dựng văn hóa nhà trường hạnh phúc ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay,* Tạp chí Thiết bị giáo dục, số 285, tr. 80-82.

[6] Nguyễn Thị Mỹ Lệ (2022), *Xây dựng trường mâm non hạnh phúc - Từ yêu thương đến chất lượng,* Tạp chí Quản lý giáo dục, số 98, tr. 33–38.

[7] Nguyễn Văn Cao, Trần Lương (2024), *Quản lý hoạt động xây dựng trường học hạnh phúc ở các trường tiểu học, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ*, Tạp chí Thiết bị giáo dục, kì 01 tháng 08.